

Số: 2736/UBND-NC

Về việc trả lời và chỉ đạo giải quyết một số ý kiến, kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ Bảy-HĐND tỉnh khóa XI

Gia Lai, ngày 04 tháng 12 năm 2018

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI - Kỳ họp thứ Bảy

Trên cơ sở Báo cáo số 105/BC-HĐND ngày 26/11/2018 của Thường trực HĐND tỉnh về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ Bảy - HĐND tỉnh khóa XI, Báo cáo số 109/BC-HĐND ngày 03/12/2018 của Thường trực HĐND tỉnh về bổ sung ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ Bảy - HĐND tỉnh khóa XI, UBND tỉnh trả lời như sau:

A. TRẢ LỜI VÀ CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN MỘT SỐ Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI

I. Cử tri thành phố Pleiku:

1. Đường tránh Hồ Chí Minh qua thành phố Pleiku trong quá trình thi công đã làm sạt lở hư hại đất sản xuất, nhân dân đã kiến nghị nhưng chưa được đơn vị thi công xem xét bồi thường cho người có đất bị ảnh hưởng, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Ban quản lý công trình giao thông tỉnh xem xét can thiệp để bảo vệ quyền lợi cho nhân dân.

Trả lời: Trong quá trình triển khai thi công dự án Đường Hồ Chí Minh đoạn tuyến tránh qua đô thị Pleiku, tỉnh Gia Lai có phát sinh 03 vị trí đất công trình tràn xuống khu vực đất sản xuất của các hộ dân hai bên tuyến, cụ thể: Tại Km3+375,02 (*cầu Ia Ron Hing*) thuộc địa phận huyện Chư Păh; tại Km23+840 (*hai bên tuyến*) thuộc địa phận huyện Ia Grai; tại Km26+247 (*bên phải tuyến*) thuộc địa phận thành phố Pleiku. Để khắc phục các vị trí sạt lở trong quá trình thi công nêu trên, Sở Giao thông vận tải cùng Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông tỉnh, các nhà thầu thi công đã phối hợp với chính quyền địa phương, các hộ dân bị ảnh hưởng giải quyết, khắc phục xong 01 vị trí tại Km3+375,02 (*với Phương án khắc phục cụ thể như: đã hổ trợ một phần kinh phí cho các hộ dân khôi phục lại đất sản xuất*). Đối với 02 vị trí còn lại (*tại Km23+840 thuộc địa phận huyện Ia Grai; tại Km26+247 thuộc địa phận thành phố Pleiku*), Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo và yêu cầu liên doanh nhà thầu thi công tiếp tục phối hợp với các hộ dân xử lý, khắc phục hư hại đất sản xuất theo phương án nêu trên, đồng thời hoàn thiện hệ thống thoát nước dọc trên tuyến, thanh thải khối lượng đất đỗ không đúng nơi quy định, dự kiến sẽ hoàn thành công tác khắc phục trong tháng 12/2018.

2. Đề nghị UBND tỉnh có ý kiến với Sở Giao thông vận tải khảo sát khơi thông, duy tu rãnh thoát nước hai bên đường Phạm Hùng (Tỉnh lộ 670B) để bảo đảm đi lại cho người dân. Vì đoạn đường này lưu lượng xe lưu thông qua lại nhiều, công thoát nước đã bị vùi lấp, nước mưa không thể thoát, làm công trình xuống cấp nghiêm trọng, xuất hiện nhiều điểm hư hỏng nặng, gây ra nhiều vụ tai nạn giao thông.

Trả lời: Đường Phạm Hùng, thành phố Pleiku, thuộc đường tỉnh 670B. Trong

thời gian qua, do ảnh hưởng thời tiết mưa kéo dài, đã gây hư hỏng trên tuyến đường tỉnh 670B (*đặc biệt là đoạn Km0 - Km4 mặt đường bị hư hỏng nặng do bị đọng nước*) làm ảnh hưởng đến việc lưu thông và gây mất an toàn giao thông cho người và phương tiện qua lại.

Để đảm bảo an toàn cho người và phương tiện khi lưu thông trên đoạn tuyến, Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo đơn vị quản lý tiến hành sửa chữa ổ gà một số đoạn cục bộ, đồng thời tiến hành đào rãnh từ Km0 - Km4. Đến nay, mặt đường đã được sửa chữa, đảm bảo an toàn cho người dân lưu thông. Việc khơi thông duy tu rãnh thoát nước hiện nay đơn vị thi công vẫn đang tiếp tục triển khai thi công đào rãnh, dự kiến đến ngày 15/12/2018 sẽ hoàn thành.

3. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Y tế kiểm tra, xử lý việc Bệnh viện đa khoa tỉnh không chấp hành thứ tự lấy số của một số y bác sĩ tại Bệnh viện (có sự ưu tiên cho người quen) để đảm bảo sự công bằng cho bệnh nhân trong khám chữa bệnh.

Trả lời: Theo ý kiến phản ánh của cử tri về việc một số Y, Bác sĩ tại bệnh viện đã không chấp hành lấy số thứ tự (có sự ưu tiên cho người quen). Ngày 27/11/2018 Sở Y tế đã có Văn bản số 1744A/SYT-NVY chỉ đạo Bệnh viện Đa khoa tỉnh tiến hành xác minh và làm rõ việc trên, tuy nhiên, trong quá trình xác minh, chưa có cơ sở để xử lý. Trong thời gian tới, giao Sở Y tế chỉ đạo Thanh tra sở phối hợp với các đơn vị chức năng thường xuyên tiến hành thanh tra, kiểm tra đột xuất vấn đề nêu trên, nếu phát hiện các nội dung như kiến nghị của cử tri, chấn chỉnh và xử lý kịp thời theo quy định của pháp luật.

4. Năm 2018, tình hình thời tiết khắc nghiệt làm cho cây cà phê rụng trái, hồ tiêu bị dịch bệnh chết hàng loạt. Trong khi giá cà phê và hồ tiêu giảm khá mạnh, một số hộ nông dân không có khả năng trả nợ vay của các ngân hàng. Do đó, đề nghị UBND tỉnh xem xét, có ý kiến các ngân hàng hỗ trợ lãi suất hoặc khoanh nợ cho các trường hợp quá khó khăn, bị thiệt hại nặng để ổn định sản xuất.

Trả lời: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh thường xuyên chỉ đạo các chi nhánh ngân hàng, quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn tỉnh tích cực triển khai chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; chủ động cân đối nguồn vốn để đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn của khách hàng; phối hợp chặt chẽ với các cấp chính quyền địa phương, tổ chức chính trị - xã hội tạo mọi điều kiện thuận lợi để người dân tiếp cận vốn vay, phục vụ sản xuất. Đến cuối quý III/2018, dư nợ cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh đạt 41.317 tỷ đồng, chiếm 49,4% tổng dư nợ toàn tỉnh (gấp đôi so với mức bình quân chung của cả nước là 23,9%), với 101.703 khách hàng còn dư nợ.

Đến cuối tháng 10/2018, các chi nhánh ngân hàng đã phối hợp cùng khách hàng tiến hành xem xét cơ cấu lại thời hạn trả nợ, điều chỉnh giảm lãi suất cho vay, tiếp tục cho vay mới cụ thể như sau: Số khách hàng được hỗ trợ là 3.748 khách hàng, chiếm 73% tổng số khách hàng bị thiệt hại. Trong đó: số dư nợ được cơ cấu lại thời hạn trả nợ là: 324 tỷ đồng, chiếm 19,8% dư nợ của khách hàng bị thiệt hại; điều chỉnh giảm lãi suất 74 tỷ đồng, chiếm 4,5%; cho vay mới 682 tỷ đồng, bằng 41,7%. Hiện tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh đang tiếp tục chỉ đạo các chi nhánh ngân hàng phối hợp với Chính quyền địa phương, rà soát, tổng hợp thiệt hại của khách hàng để áp dụng các biện pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho khách hàng theo đúng quy định của Chính phủ, của ngành Ngân hàng.

5. Nhân dân 03 làng đồng bào dân tộc thiểu số xã Tân Sơn, thành phố Pleiku đang canh tác, sản xuất lúa tại cánh đồng Zaset, khoảng 30 ha thuộc địa bàn giáp ranh giữa xã Tân Sơn, thành phố Pleiku với xã Chư Jô, huyện Chư Păh. Nhưng hiện nay tình trạng khai thác cát trái phép của một số đối tượng đã làm cạn nguồn nước, ảnh hưởng lớn đến canh tác, sản xuất lúa của bà con. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo ngăn chặn tình trạng trên. Vấn đề này đã được cử tri ý kiến nhiều lần, đã được phòng Tài nguyên - Môi trường huyện Chư Păh kiểm tra và giao cho xã Chư Jô và xã Tân Sơn thành phố Pleiku cùng phối hợp giải quyết. Tuy nhiên đến nay vẫn chưa giải quyết dứt điểm.

Trả lời: Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 2771/STNMT-KS ngày 07/12/2016 về việc kiểm tra, xử lý khai thác cát trái phép khu vực giáp ranh giữa xã Chư Jô và xã Tân Sơn, thành phố Pleiku gửi UBND huyện Chư Păh để kiểm tra, xử lý. UBND huyện Chư Păh có Báo cáo số 01/BC-UBND ngày 03/1/2017, theo đó, UBND huyện đã thống nhất bố trí các lực lượng chức năng (công an, xã đội, địa chính) của 02 xã theo dõi bắt quả tang, lập biên bản vi phạm hành chính, thu giữ tang vật vi phạm theo quy định; UBND xã Tân Sơn chủ trì và phối hợp với xã Chư Jô tuyên truyền, vận động người dân không khai thác cát trái phép, có hướng chuyển đổi nghề nghiệp, hai xã thường xuyên phối hợp trao đổi thông tin để xử lý triệt để các hành vi vi phạm khai thác cát trái phép theo quy định và đến nay đã không còn tình trạng khai thác trái phép.

Tiếp thu ý kiến kiến nghị của cử tri xã Tân Sơn, tại buổi tiếp xúc cử tri trước Kỳ họp thứ Bảy - HĐND tỉnh khóa XI của Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản số 3318/STNMT-KS ngày 09/11/2018 đề nghị UBND thành phố Pleiku tiếp tục kiểm tra, xử lý dứt điểm tình trạng khai thác cát tại vị trí nêu trên. Hiện nay UBND thành phố Pleiku và UBND huyện Chư Păh phối hợp để kiểm tra, xử lý dứt điểm việc khai thác khoáng sản trái phép tại khu vực này.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh có Văn bản số 2505/UBND-CNXD - 07/11/2018 yêu cầu Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị 14/CT-UBND ngày 01/8/2017 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước và phòng ngừa ngăn chặn vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác cát, sỏi trên địa bàn tỉnh Gia Lai, và sẽ xử lý nghiêm các huyện chưa thực hiện tốt công tác bảo vệ khoáng sản tại địa phương.

6. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai nạo vét suối đoạn từ đập làng Wâu, xã Chư Á, thành phố Pleiku và đầu tư lại Trạm bơm thủy nông để phục vụ tưới tiêu vào mùa nắng.

Trả lời: UBND tỉnh đã phê duyệt dự án đầu tư xây dựng đường ống dẫn nước từ công trình thủy lợi Hồ chứa nước Tân Sơn để tiếp nước chống hạn cho khu vực này từ nguồn vốn cổ phần hoá doanh nghiệp.

Trạm bơm thủy nông thôn 3 xã An Phú, đã bàn giao cho UBND xã An Phú năm 2008 quản lý và sử dụng cho đến nay. Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND tỉnh giao UBND thành phố Pleiku chỉ đạo UBND xã khắc phục và sửa chữa để phục vụ cho nhân dân.

7. Đề nghị UBND tỉnh sửa đổi Quyết định số 08/2018/QĐ- UBND ngày 02/3/2018 quy định về hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất và diện tích tối thiểu được tách thửa trên địa bàn tỉnh Gia Lai cho phù hợp để đảm bảo quyền lợi của người dân.

Trả lời: Thực hiện Thông báo số 92/TB-HĐND ngày 05/6/2018 của Thường trực HĐND tỉnh Gia Lai thông báo kết luận của Thường trực HĐND tỉnh tại phiên chất vấn và trả lời chất vấn giữa hai kỳ họp HĐND tỉnh; UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương liên quan kiểm tra, rà soát, đề xuất UBND tỉnh sửa đổi Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 20/3/2018 quy định về hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất và diện tích tối thiểu được tách thửa trên địa bàn tỉnh Gia Lai cho phù hợp để bảo đảm quyền lợi của người dân. Hiện nay, đang tổ chức lấy ý kiến nội dung dự thảo trong thành viên UBND tỉnh theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, trước khi ban hành quyết định quy định diện tích tối thiểu được phép tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh.

8. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ đạo toàn dân đoàn *kết xây dựng văn hóa tỉnh xem xét việc quy định xét khu dân cư văn hóa áp dụng người dân có hộ khẩu ở khu dân cư mà vi phạm pháp luật ở bất cứ địa phương nào cũng đều quy về nơi có hộ khẩu thường trú là không hợp lý làm thiệt thòi cho khu dân cư.*

Trả lời: Căn cứ vào Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và Thông tư số 12/2011/TT-BVHTTDL ngày 10/10/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 14/2014/QĐ-UBND ngày 31/7/2014 để ban hành tiêu chí xét công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương trên địa bàn tỉnh Gia Lai, theo đó tại điểm c, Khoản 4, Điều 5, Quyết định số 14/2014/QĐ-UBND, quy định tiêu chí để xét công nhận danh hiệu văn hóa là: Không có án hình sự nghiêm trọng do người dân địa phương gây ra (gây án trên địa bàn hoặc gây án ở địa phương khác).

Tiêu chí này được xây dựng theo các quy định chung, thể hiện quan điểm về vai trò trách nhiệm của gia đình: Gia đình là tế bào của xã hội, gia đình tốt thì xã hội mới phát triển tốt. Vì vậy, quy định trên là có căn cứ và hợp lý, các tiêu chí về xây dựng gia đình văn hóa đã đưa các gia đình vào khuôn khổ, nhằm trách nhiệm của gia đình lên để đạt được thành tích trong thi đua.

Nếu gia đình có người gây án hình sự nghiêm trọng, đương nhiên sẽ không được xét, công nhận danh hiệu gia đình văn hóa, không vì thành tích mà chạy theo số lượng. Tuy nhiên, để mỗi gia đình, mỗi thôn, làng, tổ dân phố khắc phục những hạn chế, phấn đấu vươn lên đạt danh hiệu văn hóa, tại Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 13/7/2015, UBND tỉnh Gia Lai đã quy định về tỷ lệ gia đình văn hóa để công nhận thôn, làng, tổ dân phố văn hóa như sau: Mỗi thôn, làng có từ 90% gia đình trở lên và mỗi tổ dân phố có từ 95% gia đình trở lên chấp hành tốt chủ trương của đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước sẽ được công nhận là thôn, làng, tổ dân phố văn hóa. Như vậy, với khung tỷ lệ gia đình văn hóa và tiêu chí như trên sẽ làm cho phong trào xây dựng đời sống văn hóa đi vào thực chất và đạt hiệu quả cao hơn, không làm thiệt thòi, gây bất bình đẳng cho cộng đồng dân cư trong quá trình xét chọn danh hiệu thôn, làng, tổ dân phố văn hóa.

9. Để tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân trong công tác lưu trữ và in hồ sơ bệnh án, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo thúc đẩy thực hiện bệnh án điện tử đối với các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh.

Trả lời: Ngành y tế đặt mục tiêu đến năm 2021 sẽ hoàn thiện các phần mềm phục vụ công tác quản lý bệnh viện (HIS, LIS, PACS) và triển khai bệnh án điện tử

tại tất cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hạng 2 trở lên. Sau năm 2021 sẽ triển khai bệnh án điện tử tại tất cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên toàn quốc”.

Ngày 05/11/2018, Bộ Y tế đã ban hành Văn bản số 6616/BYT-CNTT - 05/11/2018 về việc lấy ý kiến góp ý dự thảo Thông tư “Quy định về bệnh án điện tử”. Sau khi Thông tư trên ban hành, Sở Y tế sẽ quyết liệt chỉ đạo vấn đề trên để đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong khám chữa bệnh và thanh toán Bảo hiểm y tế sẽ đáp ứng theo kiến nghị của cử tri trong thời gian tới.

10. Đề nghị UBND tỉnh có chính sách hỗ trợ một phần mua Bảo hiểm y tế cho nhân dân là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực I, đồng thời được mua thẻ BHYT có giá trị sử dụng trong nhiều năm để nhân dân đỡ vất vả khi đau ốm.

Trả lời:

- Về đề nghị có chính sách hỗ trợ một phần mua bảo hiểm y tế cho nhân dân là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực I.

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Bảo hiểm y tế năm 2014; Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Bảo hiểm y tế; Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/04/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, Khu vực II, Khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020, thì người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng I không thuộc đối tượng được ngân sách hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế.

Việc hỗ trợ thêm một phần để đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng I mua BHYT phù hợp với lộ trình thực hiện bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân, tuy nhiên trong điều kiện ngân sách còn khó khăn, tỉnh chưa cân đối hỗ trợ được.

- Mua thẻ BHYT có giá trị sử dụng trong nhiều năm để nhân dân đỡ vất vả khi đau ốm.

Thực hiện Quyết định 1351/QĐ-BHXH ngày 16/11/2015 của Tổng giám đốc BHXH Việt Nam về việc ban hành mẫu thẻ BHYT mới thì từ năm 2018, thẻ BHYT mới không ghi thời hạn sử dụng (từ ngày... đến ngày....) như trước đây, mà chỉ ghi thẻ bắt đầu có giá trị sử dụng. Đến kỳ hạn đóng tiền bảo hiểm y tế, cơ quan BHXH sẽ có trách nhiệm thông tin kịp thời và đôn đốc đơn vị, người tham gia tiếp tục đóng BHYT đảm bảo đúng quy định, Cơ quan BHXH chỉ (kích hoạt) gia hạn giá trị thẻ BHYT trên phần mềm khám chữa bệnh mà không in, đổi thẻ mới. Đây là điểm mới và thuận lợi của việc sử dụng thẻ BHYT, được đồng bộ với hệ thống dữ liệu quốc gia mà BHXH Việt Nam đã xây dựng. Hệ thống sẽ tiếp tục cập nhật dữ liệu tham gia, không cần phải đổi thẻ sau mỗi năm như trước đây.

11. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Y tế bố trí vốn đầu tư xây dựng Trạm Y tế xã An Phú, vì trạm được xây dựng từ năm 1986, hiện nay đã xuống cấp trầm trọng không đảm bảo cho việc khám chữa bệnh cho nhân dân.

Trả lời: Hiện tại trên địa bàn tỉnh còn 20 trạm y tế xã vùng 3 cần phải xây dựng mới, Sở Y tế đã xây dựng Dự án đầu tư cơ sở vật chất cho các cơ sở y tế vùng khó khăn từ vốn vay của ADB cho 20 trạm này. Trạm Y tế xã An Phú thuộc vùng 2 (không thuộc vùng ưu tiên) nên chưa bố trí được nguồn kinh phí để xây dựng Trạm Y tế xã. Mặt khác, xã An Phú gần với Trung tâm Y tế huyện Đak Đoa, theo qui định của Bộ Y tế sẽ thu hẹp chức năng khám chữa bệnh của Trạm Y tế xã. Bệnh nhân xã An Phú có thể đến Trung tâm Y tế huyện Đak Đoa hoặc Trung tâm Y tế thành phố

Pleiku để khám, chữa bệnh, hiện đã thông tuyến Bảo hiểm y tế. UBND tỉnh sẽ xem xét đưa vào danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

12. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Ban quản lý Quảng trường Đại Đoàn Kết xem xét việc đặt biển báo cấm, biển nội quy quá nhiều ở khu vực Bảo tàng và một số khu vực khác gây phản cảm, cần bố trí cho phù hợp.

Trả lời: Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND tỉnh giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo Ban quản lý Quảng trường Đại Đoàn Kết và Bảo tàng tỉnh tiến hành rà soát, thống kê số lượng biển báo cấm, biển nội quy, chỉ đạo các đơn vị khẩn trương chấn chỉnh, bố trí số lượng biển báo cấm, bảng nội quy rõ ràng, phù hợp dễ hiểu trong thời gian sớm nhất.

13. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan có liên quan xử lý nghiêm trách nhiệm của các cá nhân có sai phạm trong quản lý đất đai tại thành phố Pleiku theo Kết luận thanh tra số 2405/KL-UBND ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh.

Trả lời: Liên quan sai phạm của cơ quan, cá nhân trong quản lý đất đai tại thành phố Pleiku theo Kết luận thanh tra số 2405/KL-UBND ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh; tại mục III của kết luận đã nêu rõ trách nhiệm của từng cá nhân theo từng nội dung sai phạm cụ thể và tại mục IV của Kết luận về các biện pháp xử lý đã yêu cầu các đơn vị, địa phương phải tổ chức kiểm điểm trách nhiệm các cá nhân liên quan và báo cáo kết quả kiểm điểm về UBND tỉnh và Sở Nội vụ trước ngày 25/11/2018. Đồng thời, giao Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh xem xét xử lý sai phạm của cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh trước ngày 25/11/2018.

Đến nay, các đơn vị đang thực hiện việc chỉ đạo xử lý trách nhiệm và kiến nghị xử lý cá nhân có sai phạm theo đúng quy định về phân cấp quản lý cán bộ. UBND tỉnh đã giao Thanh tra tỉnh và Sở Nội vụ tiếp tục đề xuất xử lý theo quy định.

II. Cử tri huyện Ia Pa

14. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng điều tra, xử lý tình trạng nạn thu mua lô của Công an giao thông, Thanh tra giao thông vào mùa thu hoạch nông sản của huyện Ia Pa nói riêng, tỉnh Gia Lai nói chung.

Trả lời: Thực hiện Kế hoạch Năm An toàn giao thông 2018, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan là thành viên của Ban an toàn giao thông tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai đồng bộ các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông, tăng cường tuần tra kiểm soát, xử lý nghiêm các vi phạm trật tự giao thông; chỉ đạo thực hiện các chuyên đề trọng điểm về: tốc độ, nồng độ cồn, quá khổ, quá tải, phương tiện vận tải khách, hết niên hạn sử dụng ...

Qua đó, tai nạn giao thông giảm 02 chỉ số (*giảm 9,41% số vụ (308/340 vụ), giảm 23,19% số người bị thương (318/414 người)*); số trường hợp phát hiện, xử lý vi phạm TTGT tăng so với cùng kỳ. Phát hiện, xử lý 77.224 trường hợp vi phạm (*tăng 35% so cùng kỳ*), xử phạt 68.610 trường hợp (*tăng 33%*), số tiền 32,65 tỷ đồng (*tăng 8%*). Trong đó: Xử lý 279 trường hợp vi phạm liên quan tải trọng phương tiện, số tiền 637 triệu đồng, tước 68 GPLX, hạ tải 47 tấn hàng, yêu cầu 1.960 chủ xe ký cam kết; kiểm tra, nhắc nhở 1.270 lượt xe công nông, xử phạt 322 trường hợp vi phạm, tạm giữ 293 xe, số tiền 173 triệu đồng, cho 2.038 chủ xe ký cam kết; tạm giữ 77 xe hết niên hạn sử dụng, niên hạn kiểm định, xử phạt 42 trường hợp, số tiền 192 triệu đồng, cho 569 chủ xe ký cam kết. Riêng Công an huyện Ia Pa phát hiện 862 trường hợp vi phạm TTGT, xử phạt 770 trường hợp, số tiền 552 triệu đồng trong mùa nông sản.

Đồng thời, chỉ đạo Công an tỉnh thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, chấn chỉnh lực lượng CSGT chấp hành nghiêm quy trình, chế độ công tác và Điều lệnh Công an nhân dân. Năm 2018, các ngành chức năng của tỉnh chưa phát hiện trường hợp nhận “mãi lộ”, tiêu cực trong quá trình thi hành công vụ. UBND tỉnh tiếp thu ý kiến của cử tri sẽ tiếp tục yêu cầu Công an tỉnh có biện pháp quản lý, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm và cũng đề nghị cử tri phát hiện kịp thời cung cấp các chứng cứ, hành vi vi phạm của cán bộ làm nhiệm vụ cho tỉnh để xử lý nghiêm.

15. Người dân xã Ia Tul, huyện Ia Pa chủ yếu lấy nước sinh hoạt từ sông Tul nhưng hiện nay nguồn nước này đang bị hoạt động khai thác khoáng sản của Công ty cổ phần tập đoàn Đức Long Gia Lai làm ô nhiễm. Tháng 6/2018, Sở Tài nguyên - Môi trường đã cử cơ quan chuyên môn lấy mẫu nước để kiểm định mức độ ô nhiễm và kết quả báo cáo vẫn trong mức độ cho phép. Tuy nhiên, vào tháng 8/2018 người dân phát hiện Công ty xả thải và có lấy mẫu nước từ nguồn sông Tul với màu nước rất đặc không khác gì bùn (cử tri có gửi chai nước lấy từ sông Tul để minh chứng và quay clip nguồn nước đặc khi Công ty đang xả thải). Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên - Môi trường kiểm tra, xác định và có biện pháp xử lý kịp thời, trả lại nguồn nước sinh hoạt cho người dân của xã Ia Tul.

Trả lời: Ngày 26/6/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì phối hợp với UBND huyện Ia Pa tiến hành kiểm tra đối với dự án khai thác và chế biến mỏ chì kẽm Chu Mô, huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai của Công ty cổ phần khai thác và chế biến khoáng sản Đức Long Gia Lai (*Công ty*). Tại thời điểm kiểm tra, Công ty đang tạm ngừng hoạt động để bảo trì. Kết quả lấy mẫu phân tích mẫu nước suối Ia Tul có 19/19 chỉ tiêu phân tích đều nằm trong giới hạn cho phép.

Qua phản ánh của địa phương, ngày 04/9/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục chủ trì phối hợp với UBND huyện Ia Pa, UBND xã Ia Tul, UBND xã Chu Mô kiểm tra hiện trường. Tại thời điểm kiểm tra, Công ty đang dừng khai thác, không có máy móc thiết bị tại khu vực khai thác. Kết quả lấy mẫu phân tích 02 mẫu nước suối Ia Tul đều có 19/19 chỉ tiêu phân tích đều nằm trong giới hạn cho phép; Riêng mẫu nước tại suối cạnh chảy ra suối Ia Tul: Có 1/19 chỉ tiêu phân tích vượt quy chuẩn cho phép. Từ kết quả nêu trên, ngày 26/9/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với UBND huyện Ia Pa và Công ty thông báo kết quả đến Đảng ủy, HĐND, UBND và các đoàn thể xã Ia Tul và yêu cầu Công ty thực hiện các nội dung yêu cầu về công tác bảo vệ môi trường. Thời gian đến, UBND tỉnh giao Sở Lao động - TB&XH chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, Sở Ngoại vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND huyện Ia Pa kiểm tra xử lý nghiêm các vi phạm của Công ty Cổ phần tập đoàn Đức Long Gia Lai tại mỏ này và báo cáo kết quả về UBND tỉnh trong tháng 12/2018.

16. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, bố trí ngân sách nâng cấp, cải tạo đoạn đường kết nối tỉnh lộ 662 của huyện Ia Pa với đường 668 của thị xã Ayun Pa đi Đak Lăk nhằm thu hút đầu tư cho huyện phía Đông Nam và kết nối tỉnh ta với các tỉnh Đông Nam Bộ và Miền Trung.

Trả lời:

- Về nâng cấp, cải tạo đường tỉnh lộ 662: Tuyến tỉnh lộ 662 hiện nay đã chuyển thành quốc lộ (thuộc tuyến Trường Sơn Đông) do Bộ Giao thông Vận tải quản lý do đó việc nâng cấp, đầu tư sửa chữa do Bộ cân đối bố trí vốn. Theo kế hoạch của Bộ thì việc đầu tư đoạn qua huyện Ia Pa sẽ được đầu tư vào năm 2019 tại Quyết định

3900/QĐ-TCĐBVN ngày 12/10/2018 và Quyết định 4198/QĐ-TCĐBVN ngày 31/10/2018 về việc cho phép chuẩn bị đầu tư sửa chữa công trình đường Trường Sơn Đông, với tổng mức đầu tư dự kiến là 47,8 tỷ đồng.

- Về nâng cấp, cải tạo đường tỉnh lộ 668: Tỉnh lộ 668 có chiều dài 15,5km. Trong điều kiện nguồn vốn đầu tư của tỉnh còn hạn hẹp, UBND tỉnh đã kiến nghị với Bộ Giao thông Vận tải cho phép chuyển đường tỉnh lộ 668 thành quốc lộ và đã được Bộ chấp thuận về mặt chủ trương. Để đảm bảo giao thông đi lại cũng như nâng cấp nhằm đảm bảo về tiêu chí quốc lộ tỉnh đã tập trung đầu tư tuyến đường này; dự án được phê duyệt tại Quyết định 101/QĐ-SKHĐT ngày 04/9/2018 và Quyết định 920/QĐ-SKHĐT ngày 06/9/2018 với kinh phí 18 tỷ đồng và hiện nay công trình đang trong giai đoạn thi công. Ngoài ra, hàng năm tỉnh đều bố trí nguồn vốn để duy tu, sửa chữa thường xuyên cho các tuyến tỉnh lộ trên địa bàn tỉnh trong đó có tỉnh lộ 668.

III. Cử tri huyện Đak Po

17. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, bổ sung kinh phí cho ngân sách huyện để thực hiện các nhiệm vụ chi đổi với UBMTTQVN cấp xã, Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư theo Nghị quyết số 88/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh có hiệu lực từ ngày 22/7/2018 (vì mức chi một số nội dung theo Nghị quyết 88/2018/NQ-HĐND cao hơn so với Quyết định số 41/2011/QĐ-UBND ngày 29/12/2011 của UBND tỉnh về việc quy định mức chi đổi với khu dân cư và các xã thuộc vùng khó khăn để đảm bảo thực hiện cuộc vận động “tổn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”).

Trả lời: Tại Quyết định số 882/QĐ-UBND ngày 21/12/2017 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2018 cho các huyện, thị xã, thành phố, UBND tỉnh đã bố trí hỗ trợ kinh phí hoạt động khu dân cư, xã thuộc vùng khó khăn với số tiền là 9.654 triệu đồng. Đối với số kinh phí tăng thêm do Nghị quyết số 88/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh khóa XI kỳ họp thứ sáu, hiện nay chưa xác định được số lượng khu dân cư do địa phương đang triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị gọn, nhẹ hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Các huyện, thị xã, thành phố chưa xác định nhu cầu kinh phí tăng thêm để đề xuất UBND tỉnh.

Năm 2019, UBND tỉnh đã tạm đưa vào dự toán cho các huyện, thị xã, thành phố kinh phí hỗ trợ UBMTTQVN cấp xã và Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai, với số tiền là 17.303 triệu đồng cao hơn năm 2018 là 7.649 triệu đồng (theo Nghị quyết số 88/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh khóa XI kỳ họp thứ Sáu).

IV. Cử tri huyện Krông Pa

18. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng đẩy nhanh tiến độ giải quyết các chế độ, chính sách đối với các đối tượng người có công, nhất là chế độ hỗ trợ mai táng, chế độ khen thưởng đối với người được nhận bằng khen Thủ tướng chính phủ.

Trả lời: Trong năm 2018, Sở Lao động - TB&XH đã tiếp nhận 83 hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ chính sách thuộc huyện Krông Pa, trong đó có 63 hồ sơ liên quan đến chế độ chính sách người có công (chủ yếu là chế độ mai táng đối với người có công đang hưởng trợ cấp hàng tháng đã chết) và 19 hồ sơ chế độ chính

sách khác theo Quyết định 290/2005/Ttg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị định 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 của Chính phủ; Quyết định 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011; Quyết định 24/2016/QĐ-TTg ngày 14/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ (*trong đó có 04 hồ sơ theo Quyết định số 24/2016/QĐ-TTg đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ*).

Qua kiểm tra, thẩm định có 16 hồ sơ đề nghị trợ cấp mai táng đối với người có công đang hưởng trợ cấp đã chết chưa đảm bảo đúng quy định (sai số hồ sơ quản lý, thông tin về thân nhân không đầy đủ), Sở Lao động - TB&XH đề nghị Phòng Lao động - TB&XH huyện Krông Pa bổ sung hồ sơ, đến nay, các hồ sơ đã được bổ sung đầy đủ. Đến nay, không còn hồ sơ của người có công, chế độ hỗ trợ mai táng, chế độ khen thưởng đối với người được nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và các loại hồ sơ khác trên địa bàn huyện Krông Pa chưa được giải quyết.

V. Cử tri thị xã An Khê

19. Đường tỉnh lộ 669 đoạn qua địa bàn thị xã An Khê, hiện có nhiều đoạn đường bị xuống cấp nghiêm trọng, bị xói lở tạo nhiều ổ gà gây mất an toàn cho người tham gia giao thông. Mặt khác, những đoạn qua trung tâm các xã, phường không có hệ thống thoát nước, nước chảy vào nhà dân,... không có biển báo tín hiệu giao thông nên đã ảnh hưởng đến sinh hoạt của người dân hai bên đường và người tham gia giao thông. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm khảo sát, khắc phục sửa chữa và đầu tư để đảm bảo an toàn giao thông và đời sống của các hộ dân hai bên đường.

Trả lời: Đường tỉnh 669 đoạn qua địa bàn thị xã An Khê dài 17km (từ Km0 - Km17+00), tuyến được đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng từ năm 2010 với quy mô mặt đường bê tông nhựa rộng 5,5m, nền đường rộng 7,5m. Qua thời gian khai thác, cũng như phát triển của kinh tế xã hội, phát triển của phương tiện, lưu lượng xe lưu thông tăng cao trên tuyến gây phát sinh hư hỏng ổ gà cục bộ mặt đường từ Km0 - Km7 (*nhất là vào thời điểm mùa mưa, mùa thu hoạch nông sản, mía, mỳ trong năm*). Trước tình hình trên, Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo đơn vị Quản lý đường bộ sửa chữa hư hỏng thực hiện sửa chữa vá ổ gà hoàn trả mặt đường bê tông nhựa hiện hữu đoạn Km0 - Km17+00, đồng thời thực hiện các hạng mục an toàn giao thông như: Sơn kẻ tim đường, sơn vạch cho người đi bộ, sơn toàn bộ hệ thống cọc tiêu và bổ sung biển báo hiệu giao thông, phát quang trên toàn tuyến (*dự kiến hoàn thành trước ngày 10/12/2018*).

Về đầu tư hệ thống thoát nước dọc: Với nguồn vốn duy tu bảo dưỡng còn hạn hẹp, trong Quý II/2018 vừa qua Sở đã đầu tư xây dựng 150m rãnh xâng xung yếu từ Km2+200 - Km2+425 (*thuộc phường An Phước*). Trong các năm tới, bằng nguồn vốn bảo trì đường bộ, Sở Giao thông vận tải sẽ tiếp tục rà soát và đầu tư các đoạn rãnh còn lại.

20. Hiện nay thị xã An Khê có 04 làng đồng bào dân tộc thiểu số là làng đặc biệt khó khăn nhưng nguồn kinh phí hỗ trợ hàng năm chỉ khoảng 250 triệu đồng/làng là quá thấp, không đủ khả năng để đầu tư phát triển hạ tầng, đầu tư hỗ trợ sản xuất giảm nghèo, xây dựng làng nông thôn mới. Do đó, đề nghị UBND tỉnh xem xét, hỗ trợ bổ sung nguồn kinh phí này.

Trả lời: Năm 2018, thị xã An Khê được vốn hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng cho các thôn làng đặc biệt khó khăn là 880 triệu đồng, hỗ trợ phát triển sản xuất là 220

triệu đồng. Về định mức hỗ trợ các xã, thôn đặc biệt khó khăn thuộc chương trình 135 giai đoạn 2016-2020 vẫn áp dụng theo định mức tại Quyết định số 101/2009/QĐ-TTg ngày 05/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ.

Tại các báo cáo về kết quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2016, năm 2017 và sơ kết 3 năm, trong đó UBND tỉnh kiến nghị các bộ, ngành Trung ương tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành định mức mới áp dụng cho giai đoạn 2018-2020 (đối với đầu tư cơ sở hạ tầng, định mức 02 tỷ đồng/xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới/năm và 0,4 tỷ đồng/thôn đặc biệt khó khăn/năm), tuy nhiên, đến nay vẫn chưa có ý kiến của các bộ, ngành Trung ương về định mức mới thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2016-2020.

VI. Cử tri huyện Kbang

21. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Ban quản lý các dự án giao thông tỉnh đôn đốc đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ thi công tuyến đường đi từ xã Thành An, thị xã An Khê qua xã Đak Hlo, xã Nghĩa An, huyện Kbang vì hiện nay tuyến đường thi công chậm, gây khó khăn cho lưu thông xe cộ qua đây.

Trả lời: Dự án đường liên huyện từ xã Thành An (thị xã An Khê) đến xã Kon Bla và Đak Hlo (huyện Kbang), tỉnh Gia Lai, được khởi công xây dựng tháng 9/2016, dự kiến hoàn thành năm 2020. Hiện tại đến 29/11/2018 khối lượng thi công đạt 90%, trong đó đoạn Km0+00 - Km12+474 đã thi công xong, đoạn Km12+474 - Km15+231 đạt 37% khối lượng (theo kế hoạch vốn bố trí).

Vốn bố trí cho dự án theo kế hoạch vốn trung hạn của trung ương (2015-2020), đến nay vốn bố trí cho dự án chỉ đạt 36,69% (29,35/80 tỷ đồng). Do kế hoạch bố trí vốn hàng năm thấp, không đảm bảo cho các nhà thầu thi công liên tục, phải chờ vốn bố trí cho dự án, nên các nhà thầu thi công không thể đẩy nhanh tiến độ thi công và hoàn thành dự án, dẫn đến công trình phải kéo dài như hiện nay.

Để công trình nhanh chóng thi công hoàn thành, sớm đưa vào sử dụng nhằm đáp ứng nhu cầu của nhân dân, UBND tỉnh giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tiếp tục làm việc với các Bộ, ngành sớm bố trí vốn để hoàn thành dự án, nâng cao hiệu quả đầu tư dự án. Trong thời gian, chờ vốn để tiếp tục thực hiện, giao Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh có biện pháp đảm bảo an toàn giao thông trên tuyến, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân đi lại, trên tuyến.

22. Đề nghị UBND tỉnh thành lập Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo của tỉnh theo quy định tại Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg ngày 01/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ “Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg ngày 15/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ về khám, chữa bệnh cho người nghèo” để hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh cho hộ nghèo trên địa bàn tỉnh.

Trả lời: Thực hiện Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg ngày 01/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg ngày 15/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ về khám, chữa bệnh cho người nghèo và Thông tư liên tịch số 33/2013/TTLY-BYT-BTC ngày 18/10/2013 của liên Bộ: Y tế, Tài chính hướng dẫn tổ chức thực hiện Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg ngày 01/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ. Theo đó, Quỹ Khám chữa bệnh cho người nghèo tỉnh Gia Lai được thành lập từ năm 2013 theo Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 08/01/2013 của UBND tỉnh Gia Lai.

23. Theo quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 9 của Nghị định 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chính sách hỗ trợ học sinh và

trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn, kinh phí hỗ trợ tiền ăn và tiền nhà ở học sinh được chi trả, cấp phát hàng tháng; tuy nhiên, thực tế việc chi trả, cấp phát tiền hỗ trợ cho học sinh thực hiện còn chậm, thường vào cuối kỳ của năm học. Do đó, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chức năng sớm cấp kinh phí để hỗ trợ cho học sinh được kịp thời.

Trả lời: Thực hiện Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ về quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn, kinh phí hỗ trợ tiền ăn và tiền nhà ở học sinh được chi trả, cấp phát hàng tháng, Sở Giáo dục và Đào tạo đã có văn bản hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, một số cơ sở giáo dục chưa thực hiện đúng thời gian cấp phát tiền hỗ trợ hàng tháng cho học sinh như ý kiến phản ánh của cử tri. UBND tỉnh giao Sở Giáo dục và Đào tạo trong thời gian tới kiểm tra, chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện cấp phát tiền hỗ trợ cho học sinh đúng quy định.

VII. Cử tri huyện Mang Yang

24. Đường từ UBND xã Ayun đi vườn Quốc gia Kon Ka Kinh, tuyến đường này được đầu tư từ trước năm 1990, hiện hư hỏng nặng vì xe chở cát đi nhiều; đặc biệt trên tuyến đường có Cầu Lò Than, cầu bê tông cốt thép 2 nhịp ($L_{nhịp} = 5,5m$); chiều dài 11m; bề rộng cầu 4,5m xuống cấp nghiêm trọng, sân thượng, hố lùu, móng tường cánh và trụ bê tông cốt thép bị xói lở, lún, nghiêng, có nguy cơ sập bất cứ lúc nào, gây mất an toàn và ách tắc giao thông trên tuyến đường, nhất là các xe chở đoàn tham quan du lịch vào vườn Quốc gia Kon Ka Kinh. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, đầu tư, nâng cấp sửa chữa phục vụ đi lại cho nhân dân cũng như phục vụ du lịch địa phương.

Trả lời: Tuyến đường vào vườn quốc gia Kon Ka Kinh, huyện Mang Yang dự kiến đưa vào đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách địa phương chưa phân bổ trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020; với chiều dài tuyến $L=10,5km$, chiều rộng mặt đường 3,5m, chiều rộng nền đường 6,5m; mặt đường láng nhựa và bê tông xi măng. Tổng mức đầu tư dự kiến là 24,5 tỷ đồng

25. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm bố trí kinh phí năm 2019 cho huyện để đầu tư xây dựng nhà làm việc khôi mặt trận, các đoàn thể, Hội trường xã Kon Chiêng và đường ra khu sản xuất làng Đak Hlă theo ý kiến Kết luận của đồng chí Bí thư, Chủ tịch HĐND tỉnh tại buổi làm việc với xã Kon Chiêng, huyện Mang Yang năm 2017. Vì hiện nay các công trình này ở xã Kon Chiêng là thực sự cấp thiết, là xã căn cứ cách mạng của huyện trước đây, trong khi nguồn ngân sách của huyện rất khó khăn, không thể tự cân đối để bố trí đầu tư được.

Trả lời: Các hạng mục đề nghị nêu trên không thuộc diện dự án cấp thiết; UBND tỉnh đã có ý kiến tại Văn bản số 871/UBND-TH ngày 02/5/2018 về việc đề nghị của UBND huyện hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng xã Kon Chiêng; theo đó, hiện nay các nguồn vốn đầu tư năm 2018 và giai đoạn 2016-2020 đã được phân bổ nên chưa xem xét việc bố trí nguồn vốn hỗ trợ huyện Mang Yang thực hiện các công trình nêu trên. Về lâu dài UBND tỉnh sẽ tính toán đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

26. Đề nghị UBND tỉnh sớm ban hành quy định về quy trình chuyển đổi mô hình quản lý và khai thác chợ trên địa bàn tỉnh, để UBND cấp huyện làm cơ sở lựa chọn nhà đầu tư theo Nghị định số 30/2015/NĐ-CP ngày 17/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu thầu về lựa chọn nhà đầu tư.

Trả lời: Về việc ban hành quy trình chuyển đổi mô hình quản lý và khai thác chợ trên địa bàn tỉnh: Văn phòng UBND tỉnh đã có Văn bản số 5341/VP-KTTH ngày 27/11/2018 về ban hành quy trình chuyển đổi mô hình quản lý và khai thác chợ, theo đó Văn phòng thông báo ý kiến của UBND tỉnh giao Sở Công thương chủ trì xây dựng dự thảo, lấy ý kiến các sở, ngành liên quan và các huyện, thị xã, thành phố để trình UBND tỉnh xem xét. Hiện nay, Sở Công thương đang xây dựng nội dung dự thảo, trình UBND tỉnh trong tháng 12/2018 để triển khai thực hiện từ năm 2019.

27. Để thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục trên nguyên tắc thu đủ bù chi, đảm bảo chi trả tiền lương hợp đồng cho giáo viên, nhân viên để phục vụ công tác bán trú, tổ chức dạy - học 2 buổi/ngày, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở GD&ĐT phối hợp Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo để huyện triển khai thực hiện đúng quy định.

Trả lời: Hiện nay, việc tổ chức dạy học 02 buổi/ngày ở giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học, giáo dục trung học đã có văn bản hướng dẫn thu, chi và quản lý sử dụng về tài chính, cụ thể như sau: (1) Dạy học 02 buổi/ngày ở giáo dục mầm non thực hiện theo Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 của Chính phủ. (2) Dạy học 02 buổi/ngày ở giáo dục tiểu học thực hiện theo văn bản số 5584/BGDDT-KHTC ngày 23/4/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tiếp tục chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục. (3) Dạy học 02 buổi/ngày ở giáo dục trung học thực hiện theo văn bản số 7291/BGDDT-GDTrH ngày 01/11/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn dạy học 2 buổi/ngày đối với các trường trung học. Do đó, việc ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo là chưa cần thiết.

VIII. Cử tri huyện Kông Chro

28. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT cùng với các ngành chức năng khảo sát, triển khai các mô hình sản xuất mới để chuyển đổi một số cây trồng phù hợp với đất đai, thổ nhưỡng, khí hậu và đem lại hiệu quả kinh tế, vì thực tế hiện nay giá cả một số mặt hàng nông sản thường không ổn định, thời tiết diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất nông nghiệp của người dân. Đồng thời, sớm triển khai Kế hoạch thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Gia Lai giai đoạn 2018-2020 để người dân áp dụng.

Trả lời: Từ ngày 30/5/2016, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch hành động thực hiện “Tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Gia Lai theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững trong điều kiện biến đổi khí hậu giai đoạn 2016-2020” (Quyết định số 369/QĐ-UBND); trong đó giao Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chịu trách nhiệm phối hợp với các địa phương chỉ đạo phát triển sản xuất nông nghiệp; triển khai việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng một cách hợp lý; xây dựng mô hình sản xuất theo chuỗi giá trị,... Đến nay trên địa bàn tỉnh đã có nhiều mô hình sản xuất mới mang lại hiệu quả kinh tế như mô hình trồng rau, hoa ứng dụng công nghệ cao, mô hình nông lâm kết hợp vừa cây Macca và cây Bời lòn đỏ,...góp phần không nhỏ trong xóa đói, giảm nghèo cho người dân.

Thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các ngành tổ chức rà soát, thống kê, đánh giá đúng thực trạng sản xuất, phát triển các cây trồng hàng hóa có thế mạnh của từng địa phương; xác định cây trồng, vùng trồng thích hợp và có định hướng, kế hoạch phát triển cụ thể, chi tiết diện tích từng loại cây trồng đối với từng thôn, xã và có phương án, đề án chuyển đổi cây trồng phù hợp trên cơ sở phát huy tiềm năng, lợi thế, phù hợp với điều kiện thực tiễn sản xuất từng vùng, từng địa

phương cấp xã, theo định hướng của trung ương và theo “tín hiệu” của thị trường: (1) Nơi nào đủ điều kiện về đất đai, nguồn nước thì chỉ đạo tổ chức phát triển sản xuất theo hướng tập trung, quy mô lớn, gắn sản xuất với bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị gia tăng để đảm bảo phát triển sản xuất bền vững và đem lại hiệu quả cho người sản xuất. (2) Nơi nào không thuận lợi thì khuyến cáo và có kế hoạch hỗ trợ, khuyến khích người dân chuyển đổi sang trồng cây trồng thích hợp, thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu và trước hết chính quyền địa phương phải có trách nhiệm hỗ trợ người dân giải quyết triệt để vấn đề: sản xuất để làm gì, sản xuất bán cho ai, bán khi nào được giá, tránh tình trạng được mùa mất giá, cung vượt cầu... nhằm giảm thiểu thiệt hại cho bà con nông dân.

Đối với việc triển khai Kế hoạch thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Gia Lai giai đoạn 2018-2020, hiện UBND tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khẩn trương hoàn chỉnh, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

29. Việc tiêm chủng mở rộng cho trẻ em dưới 6 tuổi là vấn đề rất được các cấp, các ngành quan tâm. Tuy nhiên, đến thời điểm trẻ cần tiêm vaccine 5 trong 1 thì loại vaccine này chưa được cấp về cho Trạm Y tế các xã trên địa bàn huyện. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Y tế phân bổ kịp thời vaccine cho huyện để phục vụ công tác tiêm chủng mở rộng đảm bảo đúng thời gian và đủ liều cho trẻ.

Trả lời: Triển khai chương trình tiêm chủng năm 2018, ngành Y tế tỉnh đã thực hiện được 69.265 mũi tiêm Quivaxem, đạt tỉ lệ tiêm chủng đầy đủ đến tháng 10/2018 là 78.75%. Tuy nhiên, từ tháng 8/2018, vắc xin Quinvaxem ngừng cung cấp. Giao Sở Y tế tiếp tục chỉ đạo việc tiêm chủng và tổ chức tiêm bù cho các trẻ còn thiếu mũi ngay khi được cung ứng vắc xin để đảm bảo trẻ tiêm đủ mũi như chương trình đề ra.

IX. Cử tri huyện Phú Thiện

30. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Trung tâm Y tế huyện (đầu tư thêm giường bệnh, xây dựng khu điều trị cho bệnh nhi, khu điều trị đông y) để đáp ứng nhu cầu chữa bệnh cho người dân.

Trả lời: Theo qui định tại Thông tư 08/2007/TTLT-BYT-BNV ngày 05 tháng 06 năm 2007 của Bộ Y tế về hướng dẫn định mức biên chế sự nghiệp trong các cơ y tế nhà nước thì 03 năm liền Trung tâm Y tế phải vượt hơn 100% công suất sử dụng giường bệnh thì mới được thẩm định để tăng giường bệnh.

+ Năm 2014 UBND tỉnh đã có Văn bản số 4742/UBND-VHXH ngày 01/12/2014 về việc giao chỉ tiêu giường bệnh cho Bệnh viện Tâm thần kinh tỉnh và Trung Tâm y tế huyện Phú Thiện theo đó tăng chỉ tiêu giường bệnh của Trung tâm Y tế huyện Phú Thiện từ 50 lên 65 giường. Năm 2018, UBND tỉnh đã có Quyết định số 343/QĐ-UBND ngày 23/7/2018 về việc tăng chỉ tiêu giường bệnh năm 2018 cho Bệnh viện nhi tỉnh và các Trung Tâm y tế các huyện: Phú Thiện, Ia Pa, Đức Cơ, Đak Đoa, Chư Păh thuộc Sở Y tế tỉnh Gia Lai. Theo đó, tăng thêm 20 giường bệnh cho Trung tâm Y tế huyện Phú Thiện và hiện có 85 giường bệnh, đủ để lưu giữ bệnh nhân điều trị nội trú.

+ Về công suất sử dụng giường bệnh của Trung tâm Y tế huyện Phú Thiện là phù hợp với năng lực khám và chữa bệnh của đơn vị, chưa cần thiết phải tăng giường bệnh trong thời gian này.

31. Hiện nay, việc mua sắm tài sản công tại các cơ quan, đơn vị thực hiện theo Quyết định số 798/QĐ-UBND ngày 24/10/2016 của UBND tỉnh Gia Lai, gây khó

khăn cho các cơ quan, đơn vị trong việc bảo hành, sửa chữa vì đơn vị cung cấp tập trung không thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định. Do đó, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh chấn chỉnh đơn vị trúng thầu phải thực hiện nghĩa vụ bảo hành.

Trả lời: Việc cung cấp, lắp đặt thiết bị, thực hiện nghĩa vụ bảo hành, bảo trì sản phẩm của các nhà thầu trúng thầu đã được quy định cụ thể trong các quy định của pháp luật về đấu thầu và trong thỏa thuận khung đã ký kết. Trường hợp nhà thầu không thực hiện đúng cam kết thì các đơn vị cần phản ánh ngay cho Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh (đơn vị chủ trì thực hiện việc mua sắm tập trung) để yêu cầu nhà thầu thực hiện; trường hợp nhà thầu chậm trễ, không thực hiện thì xử lý các vi phạm theo đúng quy định của Luật Đấu thầu.

X. Cử tri huyện Ia Grai

32. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo kiểm tra, sửa chữa, nâng cấp tuyến lộ 664 (đoạn từ xã Ia Dêr đến Nghĩa trang liệt sỹ huyện), vì thời gian qua việc khắc phục, lắp “ô gà” ở một số đoạn không đảm bảo chất lượng, Bên cạnh đó do tác động của thời tiết và các phương tiện chuyên chở nông sản có tải trọng lớn lưu thông nhiều làm đường hư hỏng, xuống cấp, đi lại của nhân dân gặp rất nhiều khó khăn.

Trả lời:

- Về xử lý hư hỏng mặt đường trên tuyến:

Đường tỉnh ĐT 664 có chiều dài 58,4Km, là tuyến đường giao thông huyết mạch trên địa bàn huyện Ia Grai được đầu tư xây dựng từ năm 2005. Do thời gian khai thác đã lâu, kèm theo điều kiện thời tiết bất lợi mưa liên tục trong các tháng 6, 7, 8, 9 một số vị trí trên tuyến phát sinh ô gà gây khó khăn cho việc lưu thông của người và phương tiện trên tuyến; các đoạn bị hư hỏng nặng tập trung tại Km9 - Km13 (đoạn từ xã Ia Dêr đến Nghĩa trang liệt sỹ huyện) và đoạn Km16 - Km20 (đoạn qua thị trấn Ia Kha).

Hiện nay, các vị trí ô gà, trồi lún trên đã được đơn vị bảo trì đào xử lý triệt để và hoàn trả mặt đường bằng bê tông nhựa đúng cao độ. Việc sửa chữa đã hoàn thành vào giữa tháng 11/2018, đảm bảo người và phương tiện lưu thông êm thuận, phục vụ tốt nhu cầu của nhân dân trong dịp lễ hội Festival văn hóa cồng chiêng Tây nguyên năm 2018, cũng như dịp lễ tết dương lịch và tết Nguyên đán năm 2019 sắp tới.

- Về vấn đề xe tải nặng lưu thông trên tuyến:

Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo lực lượng Thanh tra kịp thời nắm bắt tình hình và xác định được một số phương tiện có dấu hiệu vi phạm tải trọng hoạt động, các phương tiện này đa số đã bị xử phạt. Hiện nay, Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo Thanh tra sở quyết liệt triển khai các kế hoạch, giải pháp để chấm dứt tình trạng vi phạm tải trọng trên tuyến đường tỉnh 664 nói riêng và các tuyến đường nói chung nhằm đảm bảo an toàn giao thông và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, theo chỉ đạo của Giám đốc Công an tỉnh, Công an huyện Ia Grai chủ động có kế hoạch triển khai thực hiện các biện pháp công tác, kiềm chế kéo giảm TNGT. Chỉ đạo lực lượng CSGT tăng cường tuần tra kiểm soát, xử lý nghiêm các vi phạm trật tự giao thông. Phát hiện 2.924 trường hợp vi phạm (*tăng 292 trường hợp so với cùng kỳ*); xử phạt 2.471 trường hợp (*tăng 282 trường hợp*), số tiền 1 tỷ 300 triệu đồng. Riêng trên tuyến Tỉnh lộ 664, phát hiện 1.480 trường hợp vi phạm, xử phạt 1.354 trường hợp, số tiền 826 triệu đồng.

Đồng thời, qua công tác tuần tra, lực lượng Công an giao thông huyện Ia Grai

kịp thời phát hiện, tham mưu, kiến nghị cơ quan chức năng khắc phục các đoạn đường hư hỏng nguy cơ TNGT (*trong đó tỉnh lộ 664, đoạn từ xã Ia Der đến Nghĩa trang liệt sỹ huyện*). Hiện nay, một số đoạn đường Tỉnh lộ 664, nhất là đoạn từ xã Ia Der đến Nghĩa trang liệt sỹ huyện đã sửa chữa, khắc phục xong.

33. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo sở, ngành có liên quan có biện pháp tăng cường, phối hợp với các cấp chính quyền ở địa phương quản lý các phương tiện tàu thuyền hoạt động vận chuyển người tại các điểm du lịch thuộc địa bàn 03 xã Ia Grăng, Ia Khai và Ia O, huyện Ia Grai. Vì hiện nay có hơn 150 phương tiện chưa được cấp phép và nhiều chủ phương tiện chưa có chứng chỉ hành nghề.

Trả lời: Qua thống kê, báo cáo của UBND huyện Ia Grai, trên địa bàn huyện đã tự phát khoảng 146 phương tiện giao thông đường thủy nội. Các phương tiện này chủ yếu là do người dân tự đóng hoặc mua tại các cơ sở sản xuất không được cấp phép đóng mới, sửa chữa, hoán cải phương tiện thủy nội địa theo quy định. Để giúp người dân được đăng kiểm, đăng ký phương tiện, đồng thời nâng cao hiểu biết về Luật Giao thông đường thủy nội địa. Sở Giao thông vận tải có văn bản đề nghị Cục Đường thủy nội địa Việt Nam hướng dẫn cụ thể việc đăng kiểm, đăng ký, hỗ trợ đào tạo, cấp chứng chỉ chuyên môn cho người điều khiển phương tiện thủy nội địa cũng như quản lý các loại phương tiện thủy nội địa tự phát.

Thực hiện Quyết định số 5781/QĐLN-ĐKVN ngày 26/9/2017 của Cục ĐKVN - Cục ĐTNĐ - Cục CSGT về thành lập Đoàn liên ngành kiểm tra công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa. Ngày 21/3/2018, Sở Giao thông vận tải tỉnh Gia Lai đã phối hợp với Chi cục Đăng kiểm số 4 - Cục Đăng kiểm Việt Nam, Văn phòng Ban ATGT tỉnh, UBND huyện Ia Grai, Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh, Thanh tra Giao thông tỉnh có buổi làm việc về khảo sát và đề xuất thực hiện công tác đăng kiểm phương tiện thủy nội địa tự phát trên địa bàn huyện Ia Grai, cụ thể:

- Về đào tạo, cấp chứng chỉ chuyên môn cho người điều khiển phương tiện thủy nội địa: Cục Đường thủy nội địa Việt Nam đã đề nghị Trường Cao đẳng giao thông đường thủy II phối hợp tổ chức tuyển sinh, đào tạo người lái phương tiện thủy nội địa. Tuy nhiên, theo báo cáo của địa phương, đa số chủ phương tiện, người điều khiển phương tiện là người đồng bào dân tộc thiểu số, người dân lao động có đời sống kinh tế khó khăn, không có kinh phí để tham gia đào tạo cấp chứng chỉ chuyên môn điều khiển phương tiện đúng quy định.

- Về phương tiện thủy nội địa tự phát:

Từ ngày 04/4/2018 đến ngày 07/4/2018, Sở Giao thông vận tải tỉnh Gia Lai phối hợp Chi cục Đăng kiểm số 4 - Cục Đăng kiểm Việt Nam, UBND huyện Ia Grai đã thực hiện khảo sát, kiểm tra thực tế 60 phương tiện thủy nội địa (*UBND huyện Ia Grai đã thông báo và vận động được 60/146 phương tiện*).

Sau khi khảo sát, kiểm tra thực tế từng phương tiện thủy nội địa, Chi cục Đăng kiểm số 4 đã báo cáo kết quả khảo sát và đề xuất phương hướng thực hiện cho Cục Đăng kiểm Việt Nam và đến nay Cục Đăng kiểm Việt Nam đã thẩm định và phê duyệt các thiết kế mẫu.

Để kiểm định phương tiện thủy nội địa đúng theo quy định, Sở Giao thông vận tải đã đề nghị UBND huyện Ia Grai phối hợp triển khai thực hiện theo Văn bản số 2002/SGT-VT-QLPT&NL ngày 08/10/2018 về triển khai thực hiện đăng kiểm phương tiện thủy nội địa và đề nghị báo cáo về Sở Giao thông vận tải trước ngày

22/10/2018 (Nội dung: Thông báo cho các chủ phương tiện thủy nội địa đã được kiểm tra thực tế, bố trí phương tiện, kinh phí để Chi cục Đăng kiểm số 4 - Cục Đăng kiểm Việt Nam thực hiện kiểm tra, đăng kiểm phương tiện theo quy định....).

UBND tỉnh giao UBND huyện Ia Grai phối hợp với Sở Giao thông vận tải tiếp tục tuyên truyền, thông báo cho các chủ phương tiện thủy nội địa bố trí phương tiện, kinh phí để Chi cục Đăng kiểm số 4 - Cục Đăng kiểm Việt Nam thực hiện kiểm tra, đăng kiểm phương tiện theo quy định.

34. Đề nghị Chi đao Sở Y tế Gia Lai kiến nghị với Bộ Y tế chỉnh sửa phần mềm quản lý mã bệnh (mã ICD) theo hướng thuận lợi cho việc khám chữa bệnh cho người tham gia bảo hiểm y tế, vì thực tế hiện nay tại tuyến huyện, tuyến xã đã có nhiều đơn vị phản ánh khi nhập tên bệnh án của người bệnh vào hệ thống thường bị thông báo lỗi (do không trùng với mã ICD của hệ thống) nên phải sửa thành bệnh khác tương tự mới được hệ thống chấp nhận và thanh toán BHYT, gây khó khăn cho công tác khám chữa bệnh và thanh quyết toán nguồn thuốc điều trị, nhất là tuyến xã.

Trả lời: Sở Y tế đã ban hành Văn bản số 1527/SYT-NVY về việc đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong khám bệnh, chữa bệnh BHYT, yêu cầu các đơn vị cập nhật mã ICD 10 (theo Quyết định số 3970/QĐ-BYT ngày 24/9/2015 của Bộ Y tế) trên hệ thống phần mềm và hướng dẫn sử dụng cho nhân viên y tế trong đơn vị. Theo đó, các đơn vị đã cập nhật đầy đủ bộ mã ICD trên phần mềm và tiến hành các đợt tập huấn cho nhân viên y tế, bước đầu đã đạt kết quả tốt. Thời gian tới giao Sở Y tế theo dõi, hướng dẫn thực hiện phần mềm quản lý mã bệnh và kiến nghị với Bộ Y tế khi gặp những vấn đề vướng mắc không xử lý được hoặc vượt thẩm quyền.

35. Theo Luật Khoáng sản năm 2010 quy định thẩm quyền cấp phép khai thác đất cấp phôi (đất đắp nền) thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh. Tuy nhiên trong thời gian qua việc xem xét, giải quyết nhu cầu cấp phép khai thác đất cấp phôi còn ít (Huyện Ia Grai đến nay mới chỉ có 01 đơn vị được cấp phép) nên tình trạng đơn vị thi công, làm đường giao thông trên địa bàn khai thác trái quy định bị UBND cấp xã xử lý hành chính, ảnh hưởng đến tiến độ thi công công trình. Đề nghị UBND tỉnh có văn bản hướng dẫn cụ thể hơn quy định này để tạo điều kiện cho các chủ đầu tư thực hiện đăng ký cấp giấy phép khai thác cấp phôi, thực hiện dự án đúng tiến độ, chất lượng.

Trả lời: Việc cho phép khai thác khoáng sản theo hình thức đăng ký công suất, khối lượng, phương pháp thiết bị để khai thác theo Khoản 2 Điều 64 Luật Khoáng sản đã được Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam có Văn bản số 3290/DCKS-KS ngày 18/10/2017 hướng dẫn. Qua đó, việc cấp phép khai thác không kể quy mô phải làm thủ tục cấp phép theo quy định của Luật Khoáng sản (căn cứ quy hoạch, đấu giá, lập thủ tục thăm dò, phê duyệt trữ lượng, làm hồ sơ môi trường...). Qua rà soát trên địa bàn tỉnh có 32 mỏ đất san lấp đã được phê duyệt trong quy hoạch khoáng sản tỉnh. Hằng năm, quá trình xây dựng kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản đều lấy ý kiến của UBND các huyện, thị xã, thành phố, đăng ký các mỏ trong quy hoạch đưa vào kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản để cấp phép theo quy định. Tuy nhiên, chỉ có một số địa phương đề xuất đưa các mỏ đất san lấp vào đấu giá quyền khai thác khoáng sản (cụ thể: năm 2014 đến năm 2017 chỉ cấp phép được 01 mỏ, 02 mỏ không có tổ chức tham gia đấu giá, 01 mỏ thuộc quy hoạch khu du lịch Biển Hồ - Chu Đăng Ya nên UBND tỉnh đã hủy

kết quả trúng đấu giá), năm 2018 các huyện đề xuất đưa 03 mỏ đất san lấp vào đấu giá. Do đó, số lượng mỏ đất được cấp phép chưa đáp ứng được nhu cầu xây dựng trên địa bàn tỉnh.

UBND tỉnh đã giao các sở, ngành đề xuất, tuy nhiên, đề xuất vẫn chưa đảm bảo giải quyết vướng mắc trong khai thác đất san lấp. Do đó, ngày 03/12/2018 UBND tỉnh đã tổ chức họp nghe các sở, ngành báo cáo và giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan đề xuất UBND tỉnh trước ngày 10/12/2018, để xử lý vướng mắc hiện nay (tại Văn bản số 2727/UBND-CNXD ngày 03/12/2018).

XI. Cử tri huyện Chư Puh

36. Đề nghị UBND tỉnh thu hồi đất của các Công ty đang thực hiện các dự án trên địa bàn huyện Chư Puh nhưng hoạt động không hiệu quả, sử dụng đất không đúng mục đích và có phương án giao lại đất cho dân sử dụng.

Trả lời: Ngày 15/11/2018, UBND tỉnh có Báo cáo số 137/BC-UBND về công tác giao đất, cho thuê đất và công tác quản lý sử dụng đất đối với tổ chức trên địa bàn tỉnh (trong đó có địa bàn huyện Chư Puh).

- Đối với đất phi nông nghiệp: UBND tỉnh thu hồi đất của Ngân hàng nông nghiệp và PTNT Việt Nam - Chi nhánh huyện Chư Puh Gia Lai do không thực hiện dự án tại Quyết định số 64/QĐ-UBND ngày 18/6/2018.

- Đối với đất nông nghiệp: Ngày 27/8/2018, UBND tỉnh có Văn bản số 1894/UBND-NL về việc đánh giá tình hình sử dụng đất được cho thuê. Ngày 12/10/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp các sở, ban, ngành có liên quan, UBND huyện Chư Puh thống nhất đề nghị UBND tỉnh có chủ trương thu hồi toàn bộ diện tích 412 ha đất trồng rừng của Công ty CP Xuất nhập khẩu Lê Khanh tại xã Ia Le, huyện Chư Puh do sử dụng đất không hiệu quả và giao lại địa phương quản lý (Báo cáo số 3311/STNMT-QHĐĐ ngày 08/11/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường).

XII. Cử tri huyện Đak Đoa

37. Đề nghị UBND tỉnh Gia Lai quan tâm, đầu tư sửa chữa tuyến đường 670B đoạn từ xã Nam Yang đi xã Đak Krong, huyện Đak Đoa vì hiện nay tuyến đường này có một số đoạn đã xuống cấp, hư hỏng khó khăn cho việc lưu thông đi lại của người dân.

Trả lời: Đường tỉnh 670B đoạn từ xã Nam Yang tại Km8+900 đến xã Đak Krong tại Km22+600. Do ảnh hưởng của thời tiết mưa nhiều từ tháng 5/2018-9/2018 đã xuất hiện một số vị trí hư hỏng ổ gà cục bộ trên đoạn tuyến này làm ảnh hưởng đến việc lưu thông đi lại của nhân dân. Trong thời gian đó Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo đơn vị quản lý sửa chữa tạm thời đảm bảo giao thông đi lại trên tuyến. Sau khi thời tiết thuận lợi (từ đầu tháng 9), Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo đơn vị quản lý tuyến đường băng nguồn vốn sửa chữa thường xuyên đã triển khai vá ổ gà hoàn trả mặt đường trên toàn tuyến, hiện nay công tác sửa chữa đã hoàn thành đảm bảo an toàn cho người và phương tiện khi lưu thông trên đoạn tuyến.

XIII. Kiến nghị của cử tri liên huyện, thị xã, thành phố

38. Hiện nay, nhu cầu vay vốn của người dân tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn huyện ngày càng tăng. Tuy nhiên, thời gian quy định đáo hạn của Ngân hàng quá ngắn, lãi suất lại cao (nhất là lãi suất quá hạn). Thực tế hiện nay giá cả thị trường bấp bênh nên người dân gặp khó khăn trong việc chủ động nguồn vốn để thực hiện gia hạn đúng

thời gian quy định của Ngân hàng. Đề nghị UBND tỉnh có ý kiến với Ngân hàng Nhà nước có chính sách ưu đãi về thời hạn cho vay và lãi suất tiền vay tạo điều kiện để người dân vay vốn phát triển sản xuất (Cử tri Kông Chro, Chư Pưh).

Trả lời:

(1). Về thời hạn cho vay: Theo quy định tại Điều 10, Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 (Thông tư số 39/2016/TT-NHNN) của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng: “Tổ chức tín dụng xem xét quyết định cho khách hàng vay theo các loại cho vay như sau: (1) Cho vay ngắn hạn là các khoản vay có thời hạn cho vay tối đa 01 (một) năm; (2) Cho vay trung hạn là các khoản vay có thời hạn cho vay trên 01 (một) năm và tối đa 05 (năm) năm; (3) Cho vay dài hạn là các khoản vay có thời hạn cho vay trên 05 (năm) năm”.

Như vậy, căn cứ vào chu kỳ hoạt động kinh doanh, thời hạn thu hồi vốn, khả năng trả nợ của khách hàng, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn nói riêng và các chi nhánh ngân hàng thương mại nói chung sẽ thỏa thuận với khách hàng về thời hạn cho vay phù hợp theo các loại cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn nêu trên (dựa trên cơ sở đề nghị của khách hàng và thỏa thuận giữa khách hàng với ngân hàng). Đồng thời, Điều 19, Thông tư số 39/2016/TT-NHNN quy định: “Tổ chức tín dụng xem xét quyết định việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ trên cơ sở đề nghị của khách hàng, khả năng tài chính của tổ chức tín dụng và kết quả đánh giá khả năng trả nợ của khách hàng, như sau: (1) Khách hàng không có khả năng trả nợ đúng kỳ hạn nợ gốc và/hoặc lãi tiền vay và được tổ chức tín dụng đánh giá là có khả năng trả đầy đủ nợ gốc và/hoặc lãi tiền vay theo kỳ hạn trả nợ được điều chỉnh, thì tổ chức tín dụng xem xét điều chỉnh kỳ hạn trả nợ gốc và/hoặc lãi tiền vay đó phù hợp với nguồn trả nợ của khách hàng; thời hạn cho vay không thay đổi; (2) Khách hàng không có khả năng trả hết nợ gốc và/hoặc lãi tiền vay đúng thời hạn cho vay đã thỏa thuận và được tổ chức tín dụng đánh giá là có khả năng trả đầy đủ nợ gốc và/hoặc lãi tiền vay trong một khoảng thời gian nhất định sau thời hạn cho vay, thì tổ chức tín dụng xem xét cho gia hạn nợ với thời hạn phù hợp với nguồn trả nợ của khách hàng; (3) Việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ được thực hiện trước hoặc trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày đến kỳ hạn, thời hạn trả nợ đã thỏa thuận.” Như vậy, nếu khách hàng gặp khó khăn trong việc trả nợ đúng hạn theo thời gian quy định, trên cơ sở đề nghị của khách hàng, các chi nhánh ngân hàng thương mại sẽ tiến hành cơ cấu lại thời hạn trả nợ (gia hạn nợ) cho khách hàng theo quy định. Việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ dựa trên đánh giá về nguồn trả nợ của khách hàng, không giới hạn cụ thể thời gian (thời hạn cơ cấu lại ngắn hay dài dựa trên cơ sở đề nghị của khách hàng và thỏa thuận giữa khách hàng với ngân hàng).

Tuy nhiên, qua thông tin phản ánh và ý kiến, kiến nghị của cử tri tại một số huyện trên địa bàn tỉnh, thì hiện nay một số chi nhánh ngân hàng cho người dân vay vốn nói chung và vay vốn để đầu tư sản xuất các loại cây công nghiệp dài ngày nói riêng, vẫn còn áp dụng loại cho vay ngắn hạn chưa phù hợp với đặc điểm, chu kỳ sản xuất, nguồn thu của khách hàng, dẫn đến khi đến hạn, người vay gặp khó khăn trong việc trả nợ ngân hàng, phải đi vay từ bên ngoài để trả nợ, rồi sau đó tiến hành vay lại để trả nợ bên ngoài, gây tổn kém, phiền hà và khó khăn cho người dân. Để chấn chỉnh tình trạng này, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh đã ban hành Văn bản số 672/GLA-TTGSNH ngày 14/8/2018 v/v chấn chỉnh hoạt động cho vay yêu

cầu các chi nhánh ngân hàng căn cứ vào chu kỳ hoạt động sản xuất - kinh doanh, thời hạn thu hồi vốn, khả năng trả nợ của khách hàng để áp dụng thời hạn cho vay phù hợp nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân trong việc vay vốn và trả nợ vay, hạn chế tối đa việc người dân phải đi vay bên ngoài để đáo hạn ngân hàng.

(2). **Về lãi suất cho vay:** Theo quy định tại Khoản 1, Điều 13, Thông tư số 39/2016/TT-NHNN: “Tổ chức tín dụng và khách hàng thỏa thuận về lãi suất cho vay theo cung cầu vốn thị trường, nhu cầu vay vốn và mức độ tín nhiệm của khách hàng, trừ trường hợp Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có quy định về lãi suất cho vay tối đa tại khoản 2 Điều này”. Tại khoản 2, Điều 13, Thông tư số 39/2016/TT-NHNN quy định: “Tổ chức tín dụng và khách hàng thỏa thuận về lãi suất cho vay ngắn hạn bằng đồng Việt Nam nhưng không vượt quá mức lãi suất cho vay tối đa do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quyết định trong từng thời kỳ nhằm đáp ứng một số nhu cầu vốn: a) Phục vụ lĩnh vực phát triển nông nghiệp, nông thôn theo quy định của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; b) Thực hiện phương án kinh doanh hàng xuất khẩu theo quy định tại Luật thương mại và các văn bản hướng dẫn Luật thương mại; c) Phục vụ kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Chính phủ về trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa; d) Phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ theo quy định của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ; đ) Phục vụ kinh doanh của doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định tại Luật công nghệ cao và các văn bản hướng dẫn Luật công nghệ cao”.

Như vậy, ngoài lãi suất tối đa cho vay ngắn hạn bằng đồng Việt Nam áp dụng đối với 5 lĩnh vực ưu tiên quy định tại khoản 2, Điều 13, Thông tư số 39/2016/TT-NHNN (hiện là 6,5%/năm, riêng Quỹ tín dụng nhân dân và Tổ chức tài chính vi mô áp dụng mức lãi suất tối đa là 7,5%/năm theo Quyết định số 1425/QĐ-NHNN ngày 07/7/2017) thì lãi suất cho vay của các tổ chức tín dụng được thực hiện theo cung cầu vốn thị trường, nhu cầu vay vốn và mức độ tín nhiệm của khách hàng.

(3). **Về lãi suất quá hạn:** Theo quy định tại tiết c, Khoản 4, Điều 13, Thông tư số 39/2016/TT-NHNN: “Trường hợp khoản nợ vay bị chuyển nợ quá hạn, thì khách hàng phải trả lãi trên dư nợ gốc bị quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất áp dụng không vượt quá 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn”. Như vậy, khi đến hạn thanh toán mà khách hàng không trả được nợ vay theo thỏa thuận và không được các chi nhánh ngân hàng thương mại tiến hành cơ cấu lại thời hạn trả nợ (điều chỉnh kỳ hạn nợ, gia hạn nợ) thì khoản nợ vay bị chuyển nợ quá hạn và khách hàng phải trả lãi suất quá hạn theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng (nhưng không vượt quá 150% lãi suất cho vay trong hạn).

B. KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Thường trực HĐND tỉnh phối hợp với UBMTTQ Việt Nam tỉnh trong việc tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri theo Điều 90 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, để tạo sự thống nhất và tránh trùng lặp trong tổng hợp, giải quyết và trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri trên địa bàn tỉnh. “Do không có sự phối hợp nên các kiến nghị tại Thông báo số 1649/TB-MTTQ-BTT ngày 22/11/2018 của Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh về thông báo của Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền năm 2018 và những kiến nghị của Mặt trận tại Kỳ họp thứ Bảy - HĐND tỉnh khóa XI, trùng với các kiến nghị của Thường trực HĐND tỉnh tại Báo cáo số 105/BC-HĐND”

2. Đối với các kiến nghị thuộc trách nhiệm giải quyết của các ngành như: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh ... không thuộc thẩm quyền chỉ đạo trực tiếp của UBND tỉnh. Do đó, đề nghị Thường trực HĐND tỉnh kiến nghị trực tiếp đến các cơ quan nêu trên để được trả lời, giải quyết cho cử tri đảm bảo tính kịp thời và hiệu quả và đảm bảo trách nhiệm báo cáo giám sát của UBND tỉnh khi Thường trực HĐND tỉnh yêu cầu theo Điều 74 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015.

3. Đề nghị Thường trực HĐND tỉnh không tổng hợp các kiến nghị như: Kiến nghị đã thực hiện rồi nhưng khi tiếp xúc cử tri đại biểu HĐND tỉnh chưa có thông tin nên vẫn tiếp thu: Kiến nghị số 22 về thành lập Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo “Quỹ này đã được thành lập từ năm 2013” ... khi tổng hợp như vậy chất lượng các kiến nghị không cao và việc giải quyết, trả lời của UBND tỉnh cũng gặp khó khăn.

Trên đây là trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri và chỉ đạo các sở, ngành, các địa phương có liên quan nghiêm túc tiếp thu và kịp thời giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ Bảy - HĐND tỉnh khóa XI, của UBND tỉnh.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các vị Đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Các sở, ngành, địa phương;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu VT-NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Kpă Thuyên